



Le Petit Prince

# Ở MỘT CHỖ RẤT GẦN SAO

CAO VỊ KHANH

Có lần người bạn thi sĩ ở bên này bờ Hudson, phía New Jersey hứa mời tôi đi uống cà-phê ở một nơi rất gần với mấy vì sao. Những vì sao xa tít vốn dĩ là quê hương rất đổi ngây thơ của những "Ông Hoàng bé".

Thử cho anh coi lại điệu vũ của bầy sao đêm. Anh ta nói với tôi như vậy. Mấy lần điện thoại rủ rê, cứ hẹn lần hẹn lượt tôi vẫn chưa uống được tách cà-phê pha giữa trời sao đó lần nào.

Chỗ tôi đang ở cũng là một thành phố lớn, nằm chênh chếch về phía đông bắc lục địa. Những con đường ngang dọc từ trên cao nhìn xuống cũng y như mấy miệng vực hun hút giữa khu rừng cao ốc. Mỗi lần ra phố chỉ thấy từng hẻm mây buồn rầu. Thuở mới đến, có bạn nhớ nhà, tôi hay len lỏi đi tìm ngó trăng sao. Và lần nào cũng buồn ngẩn buồn ngờ vì trăng sao cứ trốn đâu mất biệt. Thay vào đó là ngàn ngàn con mắt đèn như bầy đom đóm đeo dính mấy tấm vách thẳng băng ngược nhìn tới mỗi chỗ. Hơn nữa chưa hết tầm nhìn đã chóa mắt giữa hàng hà sa số ngọn néon xanh xanh đỏ đỏ. Riết rồi thua buồn cũng quên lửng luôn những vì sao đã chắt chiu mang theo như để đánh dấu điểm đứng của quê hương. Vâng, có ngôi sao chỉ mọc ở phương nam. Chắc quê hương tôi ở hướng đó.

Thuở mười một mười hai tuổi, mỗi lần được cho về quê nội, cứ đợi chiều xuống là tôi trèo tuốt lên mấy đụn rơm cao ngất ngoài bìa ruộng, dang tay nằm ngửa đợi trời tối. Ngó lên là trời vôi vôi cao, không một bọt mây mà lại xanh mượt, xanh ngọt cả lòng. Thuở đó tôi đâu biết tả ra sao cái màu ngan ngát của buổi chiều đương chuyển sang đêm. Chỉ thấy nó lằng lằng đến nỗi hồn nhỏ cũng muốn bay bổng. Rồi chiều lánh đi thư thả. Đêm nhón chân tới, rất nhẹ. Rồi con sao thứ nhất bắt đầu ló ra. Cũng êm ru như đã ở đó tự bao giờ. Chớp lia chớp lia như để nháy gọi nhau, một chút nhẽo thôi là không biết ở đâu mà sao đã rải ra đầy trời. Đêm trước mắt bỗng lộng lẫy như tấm nhung đen dính hàng triệu kim cương hột mẩn đều như tấm, nhiều đến ngó không xuể. Có lần tính thử đếm chơi nhưng rồi cứ vượt khỏi mấy lần bàn tay nên chán bỏ. Nhưng mà lần nào cũng không quên ao ước hể thấy có một vệt sao băng. Mà rồi y như lần nào cũng trễ, thành ra không kịp có một lời nguyện nào cho tròn. Cho đến một lúc thẳng bé chỉ chờ sao lên thôi cũng đủ. Mỗi vì sao như chiếc cầu vòng nhỏ xíu dất nó vào một thế giới khác, thần tiên. Rồi càng lúc đêm sao lại càng nở ra, trùng trùng điệp điệp. Đưa nhỏ, tấm lòng hả lớn đến hết cỡ như muốn hớp cả vào người cái cõi bao la và bí nhiệm đó. Nhưng mà lòng nó nhỏ quá, vũ trụ thì quả thật mênh mông. Có khi nó chảy nước mắt mà không biết vì sao.

Từ đó, bầy sao cứ lấp lánh theo tôi như những cặp mắt dõi theo từ quê nội, nấn nín chờ tôi lớn lên ở thành phố, đợi có ngày yên ổn rủ tôi trở về làng. Nhưng rồi cái ngày đó không có nữa. Tôi bỏ quê đi thật xa, xa đến mất luôn một lúc cả trời sao trăng nước ở một xóm nhỏ bên bờ kinh Bình Phụng.

Bởi vậy mà chừng nghe lời bạn rủ rê đi ngó sao ở một chỗ thật gần, tôi náo nức lắm. Vậy mà rồi không kịp. Cái chỗ rất gần sao đó không còn nữa. Buổi sáng ngày 11 tháng 9 năm 2001, lòng căm thù của con người đã làm nó nổ tung. Hai

tòa nhà cao cả trăm tầng cùng với mấy ngàn sinh mạng nát ngừu ra thành bụi. Mấy triệu tấn sắt thép và thủy tinh cộng với tim óc của con người dựng đứng thẳng lên trời giữa lòng đảo Manhattan như một thách thức với thiên nhiên bỗng vỡ tan như cám vụn. Nó đã chống chọi với gió cuồng bão dữ không suy xuyến. Vậy mà lần này nó không chống nổi với cơn bạo hành của ác tính. Phút chốc cả một khối sống hùng hực bỗng hư vô chẳng đáng một mảy may. Phút chốc lòng tin của tôi cũng thành ảo. Phút chốc cái có đó đã hóa không. Có. Không. Không. Có. Không tưởng tượng nổi. Cái đầu vốn vẫn thường nghĩ xa tới ngàn ngày, nghĩ rộng tới ngàn dặm mà vẫn như không đủ tầm cỡ để chứa được cái chuyện vừa xảy ra. Làm như cái việc vừa xảy ra trước mắt là không thể có được. Tôi sững sờ đến bất động. Cả ngày tôi cứ ngồi dán mắt vào máy truyền hình, nhìn cảnh máy bay đâm thẳng vào cái khối sắt thép lừng lững đó, rồi lửa khói bùng lên và sau hết cái nắm bụi khổng lồ bùng ra như một cơn lốc dữ mà bàng hoàng đến ngớ ngẩn. Miệng tôi không nói ra được một lời. Không có một lời nào nói ra được sự kinh khiếp đó. Sự hung dữ đó. Sự mù quáng đó. Rồi cảnh người sống chạy chết. Cảnh gạch đá sắt thép văng bay tứ tung. Còi xe cứu thương kêu rú in ỏi. Khói bụi bốc trắng mù mịt. Tôi ngồi chết trân nhìn trực tiếp cảnh tàn phá điên đại từ bàn tay con người. Con người. Tuyệt phẩm của thượng đế. Con người. Tuyệt phẩm của ma vương. Con người. Quả tình tôi không hiểu nổi. Tôi muốn tắt máy mà lại cứ để mở. Nhìn ngó đến hải hùng. Ông kính truyền hình thu không sót một góc. Nhưng có một cảnh mà máy không thu được. Một cảnh thiếu mất thốt nhiên nghĩ tới làm tôi hốt hoảng, chết điếng. Cùng một lúc, chớp mắt, mấy ngàn người tiêu ra tro bụi. Cùng một lúc, mấy ngàn người mới đó bỗng hư không. Một người cha, một người mẹ, một người con, một người tình... mới sáng đó còn hăm hở thức dậy sửa soạn ra đường, lái xe, đi métro, xe bus tới sở làm. Một tiếng đồng hồ trước đó còn hăm hở bước vào thang máy, cười với người quen này, nói đùa với người quen nọ. Nửa tiếng đồng hồ trước đó còn hăm hở ngồi vào bàn giấy, vừa đưa tay mở máy com-pu-tơ vừa bấm điện thoại gọi đến tiệm hoa nhắn gửi mấy cánh hồng cho người bạn gái. Năm phút trước đó còn vừa mở xấp hồ sơ vừa nghĩ đến bữa cơm chiều với vợ và bày con nhỏ. Một phút trước đó còn vừa lau sàn nhà vừa nghĩ đến số tiền sẽ gửi cho bà mẹ ở một xứ Á xa xôi... Vâng cái cảnh thiếu sót trong mấy bản tin quá đầy đủ đó nó chỉ có trong đầu tôi thôi liền khi tòa nhà thứ nhất sụp xuống. Rồi tòa nhà thứ hai sụp xuống. Bỗng chốc. Xương thịt. Tro than. Cái cảnh không ai thấy được mặc dù đã xảy ra sờ sờ, cùng lúc với khi mũi phi cơ tiếp giáp với khung sắt thép, cùng lúc với tiếng nổ của hàng trăm tấn dầu, cùng lúc với lòng thù hận biến con người thành thú dữ. Cái cảnh không có trong phim ảnh bởi vì không có máy nào chụp được nhưng nó thật sự có đó, có đó rõ ràng giữa hiện trường, càng lúc càng lớn ra, càng lúc càng lớn ra, lớn đến khủng khiếp. Cái chỗ trống hoang bỏ lại của mấy ngàn nhân mạng mất đi cùng một lúc. Cùng một lúc thất tung. Cùng một lúc biệt tích. Cùng một lúc tan tành. Thịt xương. Niềm tin. Hy vọng. Cái khoảng trống im ỉm của pháp trường sau khi bọn đao phủ đã bỏ đi. Cái khoảng trống điêu tàn của mặt đất không còn người ở. Cái trống hoác ghê rợn nổi lên

ngay sau khi lớp tro than đã lắng xuống. Không còn gì nữa. Có còn lại chẳng là cái Trống Không khủng khiếp.

Có còn lại chẳng, những ngày sau, là cái không vô cùng vô tận trong lòng tôi, trong lòng mọi người.

Mấy ngày sau, tôi thấy lại cái khoảng trống đó trên đường phố của một Nữ Ước thất thân, lơ lảo trên những nền, hoa và nước mắt. Và đặc biệt trong những tờ giấy viết tay nhắc một cái tên, những tấm hình nhắc một khuôn mặt, những tiếng kêu thất thanh toát ra từ cặp mắt lạng lẽ của một người vợ tìm chồng, trong tia nhìn lạc lõng của một đứa con tìm mẹ, trong hai bàn tay bưng đầu bắt lực của người lính cứu hỏa ngồi bệt xuống bên đường máu, trong tiếng kèn đồng sâu thẳm của người da đen vừa thổi vừa khóc khi chiều xuống ở một góc công viên... Cái khoảng trống lớn ra hoài không chặn lại được. Và sẽ còn lớn ra nữa. Một tháng sau. Một năm sau. Nhiều năm sau nữa...

Bởi vì sau buổi sáng tàn khóc đó, tôi biết trong tôi sẽ chỉ còn lại niềm tuyệt vọng.

Tôi bỏ xứ ra đi đã hai mươi năm, sống lây lất ở xứ người như một thân chum gởi. Tôi bỏ trời sao của tôi lại cho một lũ điên khủng chưa bao giờ biết trời sao là ân huệ của thượng đế. Tôi xa xứ mà lòng cứ mang từng chuyện thương tâm hai mươi mấy năm trước. Những chuyện thương tâm chưa bao giờ kể đủ về những đọa đày gây ra bởi sự cuồng bạo của mê muội. Tôi đi mà cầu trời khấn phật cho có ngày đất nước tôi sáng lán, người ở quê tôi tìm lại được tình thương và niềm tin cậy giữa người và người. Tôi chờ mà cứ sợ không còn dịp.

Giao thừa năm trước, cả hoàn cầu mở hội hoa đăng đón kỷ nguyên mới. Người ta nắm tay nhảy múa ca hát, ôm nhau hôn mừng giữa trời đất mới nguyên. Dường như có một lúc tôi thấy mọi người đều hớn hờ, tin cậy, nhiệt thành, lòng mở ra vượt quá biên cùng của lẽ thói hẹp hòi, của nhỏ nhen và hèn mọn, của thù oán và ghét bỏ, của hiểm khích và đui đui, của phân chia và chấp nhất, của lừa đảo và phản trắc... Có lúc sao tôi thấy dường như ai nấy cũng thân ái, nồng nàn, độ lượng, khoan dung... Ai nấy cũng sẵn sàng chín-bỏ-làm-mười. Mọi tiếng nói đều cười tiếng cười giống nhau. Mọi màu da đều mừng nổi mừng giống nhau. Và như vậy nghĩa là mọi tiếng khóc cũng giống nhau như hệt, mặc kệ đen vàng trắng đỏ, mặc kệ nam bắc đông tây, mặc kệ tư bản cộng sản, mặc kệ chúa, phật, hồi giáo, bà la môn giáo, ấn độ giáo ... gì gì nữa cũng chỉ là một. Chỉ có một tiếng khóc cho nên chỉ có một niềm vui. Cái này, cái kia, cái nọ chỉ có trong đầu óc giã giã của ta. Kể này, kể kia, kể nọ chỉ có trong cặp mắt loạn lạc của ta. Chớ thật ra tất cả chỉ là MỘT. Cái một tròn trịa nguyên vẹn. Cái một hồng hào hạnh phúc. Cái một lấy CON NGƯỜI làm đáng cứu thế. Lấy con người làm đối tượng cho cuộc cứu rỗi. Cho con người và vì con người. Không còn chủ nghĩa tôn giáo chỉ còn con người. Không còn biên giới chủng tộc chỉ còn con người. Sẽ

không còn diệt chủng ở Rwanda. Sẽ không còn thảm sát ở Kosovo. Sẽ không còn chôn sống ở Huế... Pháo bông bắn lên cao vút, lời nguyện bay lên cao vút, vút khỏi mấy tầng mây, sáng át cả mấy chòm sao sáng nhất. Tôi thấy tôi trẻ lại. Và hy vọng. Và hứng khởi. Và tin tưởng. Kỷ nguyên mới. Kỷ nguyên của văn minh, của tiến bộ, của nhân ái. Những vòng tay cứ mở ra, mở rộng ra đến vô chùng tường như ôm giáp cả vòng lưng của địa cầu, ôm hết cả vòng eo của nhân loại. Tôi mừng như gặp lại tấm lòng " con đỏ " mà Lão Đam đã mơ ước một đời. Biết đâu đất nước tôi cũng có cơ theo giòng vận hội mới... Tôi hào hứng đến nỗi làm được cả thơ vui... Tim sẽ cùng tim nối nhịp liền. Mắt bồ câu thoáng hiện như duyên. Em xiêm áo mới quàng vai chị. Đón gió ngàn năm kỷ mới nguyên.

Nhưng rồi xiêm áo đó rách bươm buổi sáng tháng chín này. Cái vòng tay khít liền đó gãy vụn ra, tan nát. Người của thế kỷ hai mươi một giống y như người của thế kỷ hai mươi, giống y như người của thế kỷ thứ nhứt, thứ mười, thứ mười lăm, giống y như thời của pháp đình tôn giáo với giàn hỏa, giống y như thời "thánh chiến " đẫm đầy máu Jésus và Allah. Lịch sử chỉ quay vòng vòng như trò chơi rỗng rảnh. Và con người thì vẫn đắm chìm trong ngu tối, dốt nát và thù hận. Đã từ bao lâu, con người thôi ăn lông ở lỗ nhưng đầu thôi suy nghĩ và hành động như cái thời còn ở trong hang động. Chúa, Phật, Allah chắc cũng chỉ biết ngậm ngùi.

Hành động sát nhân một cách tinh táo của cái đám gọi là " tử vi đạo " đó làm tôi bần thần dĩa dượi suốt mấy ngày. Đúng ra ai cũng có quyền dành cho mình một cái chết để phục vụ cho lý tưởng đã chọn. Nhưng lý tưởng nào để biện hộ cho việc lạnh lùng kéo nhập cục cùng một lúc mấy trăm người đồng hành và ngàn ngàn người vô tội khác vào chỗ chết một cách thảm khốc như vậy. Nhân danh - lại nhân danh! - một chủ nghĩa một niềm tin của người này để cướp lấy quyền sống của người khác có phải là phương thế để xây dựng một thế giới hoà bình, công bằng và bền vững? Có thượng đế nào chứng nhận được việc đó. Có cứu cánh nào biện minh được cho phương tiện cùng hung cực ác như vậy. Và nếu việc làm đó để nhằm vinh danh một phần nhân loại thì chắc cũng phải vì nhân loại mà phủ nhận sự vinh danh đó.

Nhiều ngàn năm rồi không đủ cải hóa con người. Thú tánh vẫn còn đó. Những thông điệp kêu gọi cảm thông, vị tha, hòa đồng cứ bay lượn đầy trời như những đàn bồ câu trắng. Và vẫn tiếp tục bay lượn hoài trong sự lãnh đạm lơ lửng. Con đường đi xuống địa ngục gần nhất vẫn còn là con đường đi qua lòng người. Lời nguyện đêm giao thừa giữa hai thế kỷ có thay đổi được gì đâu. Con người vẫn là kẻ thù nguy hiểm nhất của chủng loại. Có dấu hiệu nào đâu để tôi còn mơ ước cho quê hương?

Những đêm như đêm nay, ở thành phố đó sao vẫn mọc đầy trời. Nhưng còn chỗ nào gần nhất để tôi leo lên với bắt ước mơ tôi .

*Cao Vị Khanh*